

Số: 56/CNTY- BT&GPMB
Về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất
để thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt
(đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện
Tân Yên – Đợt 11

Tân Yên, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND xã Tân Yên;
- Phòng Kinh tế xã Tân Yên.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/ QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh số 10/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026; Số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 14/2026/UBND, ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của UBND tỉnh; số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND

tỉnh Bắc Ninh về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ quyết định số 9000/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên;

Căn cứ biên bản bàn giao mốc ngày 16/2/2022 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT,XD,MT huyện; UBND thị trấn Cao Thượng; UBND xã Hợp Đức;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 29/9/2022 của Phòng kinh tế và hạ tầng huyện về việc thống nhất các bên để xác định danh giới giữa Khu đô thị phía Đông (bao gồm khu số 1, khu số 2, khu số 3) và Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT.295), thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên (thành phần gồm Phòng kinh tế và hạ tầng huyện; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT,XD,MT huyện; Chi nhánh văn phòng ĐKDD huyện; Các chủ đầu tư dự án khu đô thị phía Đông);

Căn cứ Kế hoạch số...06.../KH-UBND ngày 24./3/2026 của Chi nhánh trung tâm PTQĐ Tân Yên về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên – Đất ở

Chi nhánh Trung Tâm Phát triển Quỹ đất Tân Yên đề nghị phòng Kinh tế xã Tân Yên xem xét trình Chủ tịch UBND xã Tân Yên ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án, cụ thể:

1. Thu hồi đất: Tổng diện tích thu hồi để thực hiện dự án là **971,0 m²** của **10** hộ gia đình, cá nhân trong đó:

- Đất ở đô thị (ODT): **971,0 m²**.

(Có danh sách kèm theo).

2. Vị trí khu đất thu hồi: Tại thôn Trong Hạ, xã Tân Yên;

3. Lý do thu hồi: Thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên (theo Khoản 1, Điều 79, Luật Đất đai năm 2024).

4. Tiến độ GPMB dự án: Theo Kế hoạch số 05/KH-CNTY ngày 11/3/2026 của Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên về việc Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư Vàng Cao Xá (thôn Vàng), huyện Tân Yên

5. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm: Thực hiện theo Kế hoạch giải phóng mặt bằng do Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên ban hành số .06.../KH-CNTY ngày 24./3/2026.

6. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo Kế hoạch giải phóng mặt bằng do Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên ban hành số .06.../KH-CNTY ngày 24./3/2026.

Hộ gia đình, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với tổ công tác thực hiện việc điều tra, khảo sát xác định diện tích đất, thống kê tài sản khác gắn liền để lập phương án bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, tổ

Hộ gia đình, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với tổ công tác thực hiện việc điều tra, khảo sát xác định diện tích đất, thống kê tài sản khác gắn liền để lập phương án bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, tổ chức liên quan không chấp hành điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất thì nhà nước tiến hành kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật

Đề nghị Phòng Kinh tế xã Tân Yên thẩm định, xem xét trình UBND xã Tân Yên phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Phòng BT&GPMB.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Ngọc Huyền

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN:
ĐƯỜNG HOÀNG QUỐC VIỆT (ĐOẠN TỪ BCH QUÂN SỰ HUYỆN ĐI ĐT 295), HUYỆN TÂN YÊN - ĐỢT 16 (ĐẤT Ở).**

(Kèm theo Công văn số 56/CV-CNEY-BT&GPMB ngày 26/10/2026 của chi nhánh trung tâm phát triển quỹ đất Tân Yên)

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất theo BĐ ĐC			Thông tin thửa đất theo GCN, HSĐC				Loại đất	Diện tích thu hồi (m2)			Ghi chú
			Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	DT được giao (m2)		Đất giao cho hộ		Tổng DT thu hồi (m2)	
											DT trong chỉ giới (m2)	DT ngoài chỉ giới (m2)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16
1	Nguyễn Văn Điện Nguyễn Thị Liên	Trong Hạ	63	1	110,0	25	671	110	110	ODT (ONT)	25,5	84,5	25,5	
2	Nguyễn Thị Lại	Trong Hạ	63	6	110,0	25	672	110	110	ODT (ONT)	70,2	39,8	70,2	
3	Đặng Thị Thuận	Trong Hạ	63	5	110,0	25	673	110	110	ODT (ONT)	106,6	3,4	106,6	
4	Đặng Thị Thuận	Trong Hạ	63	4	110,0	23	1039	110	110	ODT (ONT)	110	0	110,0	
5	Lê Văn Vũ Dương Thị Thùy	Trong Hạ	63	3	110,0	23	1040	110	110	ODT (ONT)	110	0	110,0	
6	Nguyễn Văn Thắng Đỗ Thị Lý	Trong Hạ	63	7	110,0	25	674	110	110	ODT (ONT)	110	0	110,0	
7	Nguyễn Hữu Tích Thạch Thị Hằng	Trong Hạ	63	8	110,0	25	675	110	110	ODT (ONT)	110	0	110,0	

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất theo BĐ ĐC			Thông tin thửa đất theo GCN, HSĐC				Loại đất	Diện tích thu hồi (m2)			Ghi chú
			Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)	DT được giao (m2)		Đất giao cho hộ		Tổng DT thu hồi (m2)	
											DT trong chỉ giới (m2)	DT ngoài chỉ giới (m2)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16
8	Nguyễn Trung Kiên Nguyễn Thị Lan	Trong Hạ	0	9	110,0	25	676	110	110	ODT (ONT)	110	0	110,0	
9	Lưu Đình Nhất Trần Thị Khuyên	Trong Hạ	63	10	110,0	25	677	110	110	ODT (ONT)	108,5	1,5	108,5	
10	Phạm Văn Hòa Nguyễn Thị Oanh	Trong Hạ	63	11	110,0	25	678	110	110	ODT (ONT)	77,7	32,3	77,7	
11	Nguyễn Văn Thọ	Trong Hạ	63	16	110,0	25	679	110	110	ODT (ONT)	32,5	77,5	32,5	
Tổng					1.210,0	271,0		1.210,0	1.210,0	0,0	971,0	239,0	971,0	

Số: 06./KH-CNTY

Tân Yên, ngày 24 tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên (nay là xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/ QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh số 10/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026; Số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 14/2026/UBND, ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của UBND tỉnh; số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh

về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Quyết định số 9000/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên;

Căn cứ biên bản bàn giao mốc ngày 16/2/2022 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT, XD, MT huyện; UBND thị trấn Cao Thượng; UBND xã Hợp Đức;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 29/9/2022 của Phòng kinh tế và hạ tầng huyện về việc thống nhất các bên để xác định danh giới giữa Khu đô thị phía Đông (bao gồm khu số 1, khu số 2, khu số 3) và Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT.295), thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên (thành phần gồm Phòng kinh tế và hạ tầng huyện; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT, XD, MT huyện; Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ huyện; Các chủ đầu tư dự án khu đô thị phía Đông)

Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất Tân Yên xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức triển khai các bước theo đúng quy trình, thời gian, có lộ trình cụ thể, tập trung cao hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất trong năm 2026.

2. Yêu cầu

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội;
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giải thích chủ trương, chính sách pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho đối tượng bị ảnh hưởng, tạo sự đồng thuận để người có đất, tài sản trên đất bị thu hồi chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước, bàn giao mặt bằng thực hiện dự án theo quy định.
- Trình tự, thủ tục thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, đảm bảo công khai, dân chủ, theo đúng quy định của pháp luật.
- Hoàn thành công tác bồi thường GPMB đảm bảo đúng tiến độ đề ra; đảm bảo đúng, đủ mọi quyền lợi của công dân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai trong thu hồi đất và bồi thường GPMB;
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan; gắn với kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ hàng tháng, hàng quý.

II. THÔNG TIN DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý đầu tư xây dựng Tân Yên.

3. Địa điểm, diện tích, mục tiêu dự án, tiến độ thực hiện

3.1. Địa điểm, diện tích: Dự án được thực hiện tại địa phận xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh. Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi để thực hiện dự án là khoảng 0,1ha.

3.2. Mục tiêu dự án: Dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên, qua đó tạo tiền đề để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương và sự phát triển của khu vực cùng với các dự án lân cận góp phần hiện đại hóa đô thị. Tạo môi trường sống hoàn thiện, đầy đủ tiện nghi cho cư dân từng bước hoàn chỉnh quy hoạch chung, cơ cấu sử dụng đất, mật độ xây dựng, chiều cao tầng, tổ chức không gian khu vực để đạt hiệu quả về kinh tế, xã hội.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

Công việc và thời gian cụ thể (có Biểu chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất Tân Yên

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã Tân Yên tiếp tục thực hiện việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, xác định thống kê đầy đủ, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi, nguyện vọng tái định cư, chuyển đổi nghề... cụ thể: lập danh sách số hộ gia đình, diện tích, loại đất, tài sản, số mộ; số lô, số hộ thu hồi đất ở phải tái định cư.

- Căn cứ nội dung, tiến độ đề ra, chủ trì phối hợp với Nhà đầu tư, UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết của từng đơn vị để cụ thể hóa các bước công việc thực hiện công tác BT GPMB dự án, trong đó yêu cầu phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, công tác phối hợp với các đơn vị trình UBND xã phê duyệt.

- Đối với khu vực phức tạp (liên quan đến đất ở, đất TMDV, SKC,...) cần nghiên cứu, đề xuất phương án thực hiện bồi thường GPMB, thu hồi để Chủ tịch UBND xã xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi triển khai thực hiện.

- Tập trung cao triển khai đồng bộ, quyết liệt, khoa học có đánh giá, phân loại đối tượng bị ảnh hưởng; thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục kê khai, kiểm kê, kiểm đếm, cưỡng chế kiểm đếm. Khẩn trương lập hồ sơ và xin ý kiến về dự thảo phương án đối với trường hợp đồng thuận nhằm rút ngắn thời gian. Hoàn thiện hồ sơ chính xác, chặt chẽ, đúng quy trình, chuẩn bị các điều kiện (cần thiết) sẵn sàng cho tổ chức cưỡng chế thu hồi đất, giải tỏa tài sản để kết thúc dự án.

- Yêu cầu thực hiện đúng trình tự theo quy định; yêu cầu phải hoàn thành 100% việc kê khai, kiểm đếm về đất và tài sản trên đất trong phạm vi thực hiện

dự án hoặc theo giai đoạn phân kỳ đầu tư mới được tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Chủ động phối hợp với các phòng, đơn vị xã bàn giải pháp kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Trường hợp các đơn vị chưa thống nhất thì phải báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo tháo gỡ.

- Định kỳ tổng hợp kết quả bồi thường GPMB, thu hồi các dự án (các số liệu kết quả thực hiện theo tuần và lũy kế đến thời điểm báo cáo) báo cáo Chủ tịch UBND xã qua Phòng Kinh tế xã.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

- Tham gia, giám sát và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các quy định về chính sách, pháp luật trong quá trình GPMB như: trình tự thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp....

- Tiếp nhận và giải quyết các ý kiến, nguyện vọng của người dân liên quan đến chính sách bồi thường hỗ trợ theo quy định pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc GPMB để thực hiện dự án, để tạo sự đồng thuận và nhận thức đúng đắn trong cộng đồng.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã báo cáo Đảng ủy Tân Yên để lãnh đạo, chỉ đạo huy động sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cơ sở. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Quy chế chế dân chủ trong GPMB, đảm bảo công khai, khách quan, đúng quy định.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch chi tiết của đơn vị để cụ thể hóa các bước công việc thực hiện công tác bồi thường GPMB dự án, trong đó yêu cầu phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành; công tác phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Tham mưu tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ xã Tân Yên và các thôn nâng cao hơn nữa chất lượng tuyên truyền, vận động người có đất Nhà nước thu hồi chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Khẩn trương rút ngắn thời gian hoàn thành công tác thu thập hồ sơ đất đai của các hộ dân, chuẩn bị tài liệu phục vụ xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, tài sản trên đất đảm bảo đúng yêu cầu theo quy định.

- Chủ động nắm bắt, tổng hợp khó khăn vướng mắc đề xuất Lãnh đạo UBND xã theo thẩm quyền giải quyết.

4. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chịu trách nhiệm tổng hợp, theo dõi tiến độ và tham mưu Lãnh đạo UBND xã đôn đốc công việc đảm bảo tiến độ đề ra.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện trình tự, thủ tục pháp lý của hồ sơ GPMB và hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất.

- Chịu trách nhiệm về trình tự, thủ tục pháp lý về phân chia di sản thừa kế, văn bản cử người đại diện của hồ sơ GPMB và hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chịu trách nhiệm đăng tải các thông tin pháp lý, thông báo, quyết định liên quan đến công tác GPMB thực hiện dự án trên các cổng thông tin điện tử của UBND xã theo quy định pháp luật.

6. Công an xã

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp và xác nhận thông tin về nhân khẩu các trường hợp có đất trong chỉ giới thu hồi thực hiện dự án.

7. Ban quản lý đầu tư xây dựng Tân Yên

- Chuẩn bị đầy đủ kinh phí, phương tiện, máy móc sẵn sàng thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ ngay sau khi phương án BT GPMB được phê duyệt và tổ chức chiếm lĩnh mặt bằng để chống tái lấn chiếm.

8. Bí thư Chi bộ, Trưởng các thôn có đất thu hồi

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư đến toàn thể nhân dân trong thôn.

- Vận động nhân dân hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ và đồng thuận với các dự án GPMB, tránh tình trạng khiếu nại, tố cáo.

- Thu thập GCNQSD đất, CCCD của chủ sử dụng có đất thu hồi (bản photo), tham gia và phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các ban ngành liên quan trong việc kiểm đếm, xác định nguồn gốc tài sản, đất đai của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án. Tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch về GPMB tại xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác GPMB, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án Dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND xã (để b/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã ;
- Các phòng: Kinh tế xã; Văn phòng HĐND&UBND xã; Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã; Công an xã;
- LĐ CN TT PTQĐ Tân Yên;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Ngọc Huyền

BIỂU CHI TIẾT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 24/KH-CNTY ngày 24/3/2026 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất Tân Yên)

Từ ngày 25/3/2026 đến ngày 30/10/2026, công việc và thời gian như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện xong
1	Việc thông báo thu hồi đất	Chủ tịch UBND xã Tân Yên	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên, Phòng Kinh tế, thôn	27/3/2026
2	Việc gửi thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất; niêm yết công khai thông báo thu hồi đất	UBND xã Tân Yên	Phòng Kinh tế, thôn	trước ngày 29/3/2026
3	Lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			
3.1	Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Phòng Kinh tế	Ngày 30/3/2026
3.2	Niem yết phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên, UBMTTQ, Phòng Kinh tế, thôn có đất thu hồi	Từ ngày 31/03/2026 đến ngày 10/4/2026
3.3	Tổ chức lấy ý kiến về phương án BT, HT, TĐC	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên, UBMTTQ, Phòng Kinh tế, thôn có đất thu hồi	11/4/2026
3.4	Đối thoại, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện phương án	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên, UBMTTQ, Phòng Kinh tế, thôn có đất thu hồi	Từ ngày 11/4/2026 đến ngày 11/5/2026
3.5	Hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Phòng Kinh tế	Ngày 15/5/2026
3.6	Thẩm định phương án BT, HT, TĐC, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt	Phòng Kinh tế	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên, VP HĐND & UBND (lấy ý kiến thành viên UBND)	Xong trước ngày 25/5/2026
4	Việc thực hiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			
4.1	Ban hành quyết định phê duyệt phương án	Chủ tịch UBND xã	Phòng Kinh tế, Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Ngày 25/5/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện xong
4.2	Niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên, UBMTTQ, Phòng Kinh tế, thôn có đất thu hồi	Ngày 26/5/2026
4.3	Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Phòng Kinh tế xã Tân Yên, thôn có đất thu hồi	Ngày 26/5/2026
4.4	Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên, Phòng Kinh tế, thôn có đất thu hồi	Từ ngày 27/5/2026 đến ngày 26/6/2026
5	Tổ chức vận động, thuyết phục người dân đồng thuận với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	UBND xã Tân Yên	UB MTTQ, Phòng Kinh tế, Các đoàn thể xã, thôn có đất thu hồi, Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Từ ngày 27/6/2026 đến ngày 07/7/2026
6	Trình hồ sơ thu hồi đất	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên		Ngày 08/7/2026
7	Thẩm định hồ sơ thu hồi đất	Phòng Kinh tế	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Ngày 10/7/2026
8	Việc thực hiện quyết định thu hồi đất			
8.1	Ban hành quyết định thu hồi đất	Chủ tịch UBND xã	Phòng Kinh tế, Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Ngày 12/7/2026
8.2	Niêm yết, bàn giao quyết định thu hồi đất và vận động các hộ chấp hành quyết định thu hồi	Phòng Kinh tế	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên, thôn	Từ ngày 15/7/2026 đến ngày 25/7/2026
8.3	Việc gửi tiền vào ngân hàng thương mại	Ban quản lý ĐTXD Tân Yên	Phòng Kinh tế, Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	Ngày 30/7/2026
8.4	Hoàn thiện hồ sơ và trình hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên		Xong trước ngày 15/8/2026
8.5	Thẩm định hồ sơ và xin ý kiến hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất	Phòng Kinh tế		Từ ngày 16/8/2026 đến ngày 16/9/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện xong
8.6	Ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất; thành lập ban cưỡng chế	Chủ tịch UBND xã	Phòng Kinh tế	Ngày 25/9/2026
8.7	Bàn giao và niêm yết quyết định cưỡng chế thu hồi đất	UBND xã Tân Yên	thôn có đất thu hồi	Ngày 26/9/2026
8.8	Tuyên truyền, vận động thuyết phục, đối thoại với hộ gia đình thực hiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất	Ban cưỡng chế	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên, thôn có đất thu hồi	Từ ngày 27/9/2026 đến ngày 06/10/2026
8.9	Thực hiện cưỡng chế thu hồi đất	Ban cưỡng chế		Từ ngày 10/10/2026 đến ngày 20/10/2026
9	Bàn giao quỹ đất cho Chủ đầu tư hoặc giao quản lý quỹ đất thu hồi	Chi nhánh Trung tâm PTQĐ Tân Yên	UBND xã Tân Yên	Trước ngày 30/10/2026

Trên đây là Kế hoạch dự kiến và có thể thay đổi tùy theo tình hình thực tế.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 44 /TB-UBND

Tân Yên, ngày 14.. tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

**Thực hiện dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện
đi ĐT295), huyện Tân Yên - đợt 11**

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (biểu 02, số thứ tự số 221);

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang: Số 1282/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tân Yên (Mục III- STT16); Số 372/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tân Yên (Phụ lục 01-mục 2.3); Số 25/2024/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 197/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất còn lại trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của hội đồng nhân dân huyện Tân Yên về quyết định đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Yên; Nghị quyết 91/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Tân Yên về điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Yên;

Căn cứ quyết định số 9000/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên;

Căn cứ biên bản bàn giao mốc ngày 16/02/2022 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT,XD,MT huyện; UBND thị trấn Cao Thượng; UBND xã Hợp Đức;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 29/9/2022 của Phòng kinh tế và hạ tầng huyện về việc thống nhất các bên để xác định danh giới giữa Khu đô thị phía Đông (bao gồm khu số 1, khu số 2, khu số 3) và Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT.295), thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên (thành phần gồm Phòng kinh tế và hạ tầng huyện; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT,XD,MT huyện; Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ huyện; Các chủ đầu tư dự án khu đô thị phía Đông);

Căn cứ Công văn số 07/TNMT-GPMB ngày 10/3/2025 của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện về việc xin ý kiến các thành viên UBND huyện về các hồ sơ liên quan đến công tác GPMB thực hiện dự án trên địa bàn huyện;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 38/TTr-TNMT ngày 11/3/2025 và ý kiến của các thành viên UBND huyện; Trung tâm PTQĐ&QLTTGT,XD,MT huyện tại Công văn số: 39/CV-TTPTQĐQLTTGTXDMT ngày 10/3/2025 về việc thông báo thu hồi đất thực hiện dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên - đợt 11.

UBND huyện Tân Yên thông báo thu hồi đất của các hộ nằm trong ranh giới dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên - đợt 11 như sau:

1. Thu hồi đất: Tổng diện tích thu hồi để thực hiện dự án là 1.095,3 m² liên quan 11 hộ gia đình, cá nhân và đất do UBND thị trấn Cao Thượng quản lý, trong đó:

- Đất ở tại đô thị (ODT): 1.095,3 m².

(Có danh sách kèm theo).

2. Vị trí khu đất thu hồi: Tại TDP Trong Hạ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

3. Lý do thu hồi: Thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT295), huyện Tân Yên (theo Khoản 1, Điều 79, Luật Đất đai năm 2024).

4. Tiến độ GPMB dự án: Theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của HĐND huyện Tân Yên về quyết định đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Yên và được điều chỉnh tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 19/12/2024.

5. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm: Thực hiện theo Kế hoạch giải phóng mặt bằng do UBND huyện ban hành số 08/KH-UBND ngày 20/01/2025.

6. Kế hoạch di dời người dân khỏi khu vực thu hồi đất:

Dự kiến thực hiện kế hoạch di dời người dân có đất ở thu hồi tới các vị trí bố trí tái định tại khu dân cư Đô thị Tiên Cao Xá (cạnh CCN Đồng Đình, thị trấn Cao Thượng), huyện Tân Yên đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất.

7. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo Kế hoạch giải phóng mặt bằng do UBND huyện ban hành số 08/KH-UBND ngày 20/01/2025.

Hộ gia đình, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với tổ công tác thực hiện việc điều tra, khảo sát xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, công trình, tài sản khác gắn liền để lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, tổ chức liên quan không chấp hành điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất thì nhà nước tiến hành kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

8. Giao nhiệm vụ thực hiện:

- UBND thị trấn Cao Thượng gửi thông báo đến các hộ sử dụng đất trên địa bàn quản lý nơi có đất thu hồi, niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa thôn nơi có đất thu hồi theo quy định; Thời gian niêm yết công khai được thực hiện trong suốt quá trình thực hiện các thủ tục thu hồi đất; Đồng thời thông báo ít nhất 02 lần/ngày trong 05 ngày liên tục trên hệ thống loa truyền thanh của xã (*Việc niêm yết phải lập thành biên bản có xác nhận của đại diện Ủy ban MTTQ thị trấn Cao Thượng, đại diện những người có đất thu hồi theo quy định*).

Trường hợp không liên lạc được, không gửi được thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) thì thông báo trên một trong các báo hàng ngày của trung ương và cấp tỉnh trong 03 số liên tiếp và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình của trung ương và cấp tỉnh 03 lần trong 03 ngày liên tiếp; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà không phải gửi thông báo thu hồi đất lại.

- Giao Trung tâm phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường huyện phối hợp UBND thị trấn Cao Thượng, các cơ quan liên quan thực hiện việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác

định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; lập hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện Tân Yên đăng tải Thông báo này trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Hộ có đất bị thu hồi (Giao cho UBND thị trấn);

Bản điện tử:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);

- Sở NN và MT tỉnh (b/c);

- TT HU, HĐND, UBND huyện;

- Các đơn vị: KTHT&ĐT, NN&MT, Trung tâm PTQĐ&QLTTGT, XD, MT, Chi nhánh VPĐK Đất đai huyện Tân Yên, TT VH TT & TT huyện (t/h);

- Đảng ủy, UBND thị trấn (t/h);

- Lưu: VT, NN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH.



Nguyễn Đức Hùng

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI
ĐƯỜNG HOÀNG QUỐC VIỆT (ĐOẠN TỪ BCH QUÂN SỰ HUYỆN ĐẾN ĐƯỜNG TỈNH 295)**

(Kèm theo Thông báo số/TB-SBND ngày/3/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên)



STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất	Thông tin thửa đất theo Bộ địa chính do áp dụng năm 2015			Loại đất	Thông tin thửa đất theo GCN, HSDC				Diện tích thu hồi (m2)			Ghi Chú
			Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)		Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Diện tích cấp (m ²)	Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Đất ở (m ²)	Đất UBND x1 (m ²)	
1	Nguyễn Văn Điện Nguyễn Thị Liên	Trong Hạ	63	1	110,0	ODT	25	671	110	110	110	110		lô1 BD 291422
2	Nguyễn Thị Lại	Trong Hạ	63	6	110,0	ODT	25	672	110	110	110	110		lô2 BD 291423
3	Đặng Thị Thuận	Trong Hạ	63	5	110,0	ODT	25	673	110	110	106,6	106,6		lô3 CG 587758
4	Nguyễn Đình Cư Đặng Thị Thuận	Trong Hạ	63	4	110,0	ODT	23	1039	110	110	110	110		lô4 BA 630486
5	Lê Văn Vũ Duong Thị Thùy	Trong Hạ	63	3	110,0	ODT	23	1040	110	110	110	110		lô5 BA 630487
6	Nguyễn Văn Thắng Nguyễn Thị Lý	Trong Hạ	63	7	110,0	ODT	25	674	110	110	110	110		lô6 BD 291424
7	Nguyễn Hữu Tích Thạch Thị Hằng	Trong Hạ	63	8	110,0	ODT	25	675	110	110	110	110		lô7 BD 238840
8	Nguyễn Trung Kiên Nguyễn Thị Lan	Trong Hạ	63	9	110,0	ODT	25	676	110	110	110	110		lô8 BD 291425
9	Lưu Đình Nhất Trần Thị Khuyến	Trong Hạ	63	10	110,0	ODT	25	677	110	110	108,5	108,5		lô9
10	Nguyễn Thị Oanh	Trong Hạ	63	11	110,0	ODT	25	678	110	110	77,7	77,7		lô10 BD 291426
11	Nguyễn Văn Khoan Nguyễn Thị Đê	Trong Hạ	63	16	110,0	ODT	25	679	110	110	32,5	32,5		lô11 BD 291429
	Tổng				1.210,0						1095,3	1095,3		

Số: 6117/QĐ-UBND

Tân Yên, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt
(đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: Số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của HĐND huyện Tân Yên về quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục III: Chủ trương đầu tư dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên);

Căn cứ Quyết định số 9000/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên;

Căn cứ Nghị Quyết số 91/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Tân Yên về việc Điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Yên (Dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên);

Theo đề nghị của Ban QLDA ĐTXD huyện Tân Yên tại Tờ trình số 95/TTr-BQLDA ngày 25/12/2024 và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Yên tại Kết quả thẩm định số 249/KQTD-KTHT ngày 26/12/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên.
2. Loại, nhóm, cấp dự án: Công trình giao thông cấp II, nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Tân Yên.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Tân Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tân Yên.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Cao Thượng - xã Hợp Đức, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
7. Tổ chức lập điều chỉnh dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tân Yên.
8. Mục tiêu điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư: Thực hiện điều chỉnh dự án nhằm phù hợp với Chủ trương đầu tư điều chỉnh tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Tân Yên.

9. Nội dung điều chỉnh

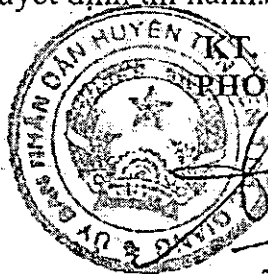
- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Năm 2021-2024.
- Thời gian thực hiện dự án sau điều chỉnh: Năm 2021-2026.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng TC-KH, Phòng KT&HT, Kho bạc nhà nước, Ban QLDA ĐTXD huyện và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.



TKT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Hùng

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH
Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-SXD ngày 15/10/2021 của Sở Xây dựng Bắc Giang về việc công bố giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 306/QĐ-SXD ngày 29/10/2021 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công báo giá vật liệu xây dựng số 07/CBGVLXD-LS ngày 05/10/2021; số 08/CBGVLXD-LS ngày 02/11/2021 của liên sở Tài chính - Xây dựng Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Yên về việc quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Yên;

Căn cứ Văn bản số 2884/SXD-QLXD ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên;

Theo đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tân Yên tại Tờ trình số 140/TTr-QLDA ngày 08/11/2021 và đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Yên tại Thông báo kết quả thẩm định số 366/KQTĐ-KTHT ngày 29/11/2021 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên
2. Cấp quyết định đầu tư: HĐND huyện Tân Yên
3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tân Yên.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư

Dự án sẽ góp phần trực tiếp làm giảm lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực trụ sở các cơ quan của huyện, đặc biệt là các phương tiện có kích thước, tải trọng lớn, tạo thuận lợi cho các phương tiện đến liên hệ công tác. Đầu tư thực hiện dự án làm tăng tính kết nối giữa khu dân cư phía Đông với khu trung tâm huyện và các khu vực lân cận. Tạo điều kiện cho quá trình trao đổi, lưu thông hàng hóa của người dân được dễ dàng, từng bước hoàn thiện quy hoạch hệ thống giao thông khu vực thị trấn Cao Thượng, tạo môi trường cho phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

4.2. Quy mô đầu tư

4.1. Quy mô, nội dung xây dựng: Đầu tư xây dựng mới đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), kết nối với khu đô thị phía Đông thị trấn Cao thượng, khu đô thị An Huy với tổng chiều dài khoảng 1,82km.

4.2. Giải pháp thiết kế bản vẽ thi công:

4.2.1. Đường giao thông: Tuyến đường giao thông tuân thủ theo quy hoạch xây dựng được duyệt; điểm đầu tuyến Km0+00 (tại ngã 3 BCH quân sự huyện), điểm cuối tuyến Km1+820 giao với ĐT.295 (tại Km33+890-ĐT295); thiết kế

theo quy mô đường chính khu vực phù hợp với QCVN07-4:2016 BXD, tiêu chuẩn thiết kế 22-TCN 211-2006; vận tốc thiết kế 50km/h; cường độ yêu cầu $E_{yc}=155\text{Mpa}$; độ dốc ngang mặt đường $i=2\%$, độ dốc ngang hè đường, $i=1,5\%$. Hệ thống giao thông dự án, như sau:

a) Bình đồ tuyến, trắc dọc: Bình đồ, trắc dọc thiết kế tuyến tuân thủ theo quy hoạch được phê duyệt đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật cấp đường thiết kế và kết nối êm thuận với các tuyến đường trong khu vực, cụ thể như sau:
- Đầu tuyến Km0+00 vượt nối cuối đường Hoàng Quốc Việt (tại ngã 3 BCH quân sự huyện) với cao độ thiết kế là +8.5m. - Cuối tuyến Km1+820 (đầu nối với đường tỉnh 295 tại Km33+890) với cao độ thiết kế +8.4m. - Các nút giao thông: đầu nối với đường giao thông thuộc Quy hoạch khu đô thị phía Đông thị trấn Cao Thượng gồm: Nút N42, N43, N45, N46, N47, N48 có cao độ thiết kế tương ứng là +8.5m, +8.5m, +8.7m, +8.8m, +8.8m, +8.6m.

b) Trắc ngang: Chiều rộng Bnền = 38,0m; chiều rộng mặt đường Bmặt = $2 \times 9,0\text{m} = 18\text{m}$; chiều rộng dải phân cách giữa BGPCG = 6,0m; rộng hè đường mỗi bên Bhè = $2 \times 7,0\text{m} = 14,0\text{m}$

c) Nền đường, kết cấu mặt đường: - Nền đường: Lớp đất đỉnh nền đường dày 30cm dưới đáy áo đường lu lèn đạt độ chặt $K=0,98$ với trị số $\text{CBR} \geq 6$, $E_0 \geq 42\text{Mpa}$; toàn bộ phần nền đắp dưới lớp 5 đất K98 được lu lèn đạt độ chặt $K=0,95$ với trị số $\text{CBR} \geq 4$. - Kết cấu mặt đường: Thiết kế kết cấu mặt đường chính khu vực, dùng kết cấu áo đường mềm theo tiêu chuẩn thiết kế 22-TCN-211-2006, $E_{yc} = 155\text{Mpa}$, bao gồm các lớp: BTNC 12,5 dày 5cm; tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m²; BTNC 19 dày 7cm; tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m²; cấp phối đá dăm loại I dày 16cm; cấp phối đá dăm loại II dày 32cm; đất đắp đầm chặt $K \geq 98$ dày 30cm.

d) Thiết kế nút giao: - Đầu tuyến Km0+00 vượt nối cuối đường Hoàng Quốc Việt (tại ngã 3 BCH quân sự huyện): Đường Hoàng Quốc Việt hiện trạng có Bmặt = 11m; bề rộng hè đường mỗi bên Bhè = $2 \times 5,0\text{m} = 14,0\text{m}$. Thiết kế vượt nối vào mép đường hiện trạng. - Cuối tuyến Km1+820 (đầu nối với đường tỉnh 295 tại Km33+890): Nút giao được thiết kế dạng đảo xuyên với bán kính vòng đảo $R=12,5\text{m}$ (có thiết kế chờ đường quy hoạch tránh thị trấn Cao Thượng). Thiết kế vượt nối vào đường ĐT295 hiện trạng bao gồm các lớp: BTNC 12,5 dày 5cm; tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m²; bù vênh trên mặt đường cũ bằng BTNC 12,5. - Vượt nối đường giao thông hiện trạng: Được thiết kế vượt nối với mép tuyến chính đảm bảo quy mô đường hiện trạng, kết nối êm thuận đảm bảo an toàn giao thông; bán kính vượt mép tối thiểu $R=3,0\text{m}$, chiều dài vượt nối $L=10,0\text{m}$, gồm 2 loại sau: + Loại 1 (vượt nối với đường dân sinh hiện trạng kết cấu mặt đường là đất, cấp phối, láng nhựa): Thiết kế bao gồm các lớp: BTNC C19 dày 7cm; tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m²; cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm. + Loại 2 (vượt nối với đường dân sinh hiện trạng kết cấu mặt đường

BTN, BTXM còn tốt): Thiết kế bao gồm các lớp: BTNC C19 dày 7cm; tưới nhựa dính bám 0,5kg/m².

e) Hè đường, cây xanh, rãnh biên, bó vỉa: - Vía hè, cây xanh: Vía hè lát gạch Terazzo; đắp đất đầm chặt K95; hoàn thiện trồng cây xanh vỉa hè; bó bồn cây bằng viên BTXM M300 kích thước 70x10x15cm trên lớp BTXM M150 dày 10cm, kích thước bồn cây 1,2x1,2m thông thủy. - Bó vỉa (hè đường, dải phân cách): Bó vỉa hè đường sử dụng viên vỉa lát bê tông đúc sẵn mác 300 kích thước 26x23cm; Bó vỉa dải phân cách bằng bê tông đúc sẵn mác 300 kích thước 18x53cm. - Rãnh biên: Rãnh biên rộng 25cm đổ bê tông tại chỗ, hướng dốc tụ thủy về các hố thu nước mưa. - Tường khóa hè: Thiết kế bê tông xi măng. e) An toàn giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông theo hình thức tự điều khiển bằng hệ thống các vạch sơn, biển báo tại tất cả các tuyến đường và các nút giao thông của dự án tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

4.2.2. Thoát nước ngang: Thiết kế đầy đủ hệ thống thoát nước ngang để đảm bảo thoát nước mặt, đảm bảo tưới tiêu thủy lợi theo quy hoạch. Công tròn sử dụng ống cống BTCT đúc sẵn tải trọng HL93; móng cống BTCT đúc sẵn; tường đầu, tường cánh, hố thu bằng 6 BTXM đổ tại chỗ. Công hộp có khẩu độ ≤ 2,5m sử dụng công hộp lắp ghép trên lớp móng bê tông và đệm đá dăm; tường đầu, tường cánh, hố thu bằng BTXM đổ tại chỗ; đối với các công hộp có khẩu độ > 2,5m được thiết kế bằng BTCT đổ tại chỗ, tường cánh BTCT.

4.2.3. Thoát nước mưa dọc tuyến: Hệ thống công dọc thoát nước mưa được thiết kế phù hợp với quy hoạch thoát nước của Khu đô thị phía Đông, thị trấn Cao Thượng đã được phê duyệt. - Hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải được thiết kế riêng biệt. Nước mưa được thu về phía các giếng thu và chảy vào hệ thống công tròn BTCT đặt ngầm dưới hè đường; hệ thống giếng thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/giếng. Đường ống thoát nước mưa sử dụng ống tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D600 đến D2000 (tải trọng A đối với công dưới vỉa hè; tải trọng HL93 đối với công dưới lòng đường). - Kết cấu công tròn sử dụng ống BTCT ly tâm đúc sẵn, độ dốc thoát nước tối thiểu $i=1/D$. Gối đỡ công bằng BTCT đúc sẵn mác 200. - Hệ thống hố ga được thiết kế bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ; nắp hố ga sử dụng tấm Composite và tấm đan bê tông cốt thép.

4.2.4. Thoát nước thải dọc tuyến (thiết kế hệ thống đường ống chờ theo quy hoạch): Hệ thống công dọc thoát nước thải được thiết kế phù hợp với quy hoạch thoát nước thải của Khu đô thị phía Đông, thị trấn Cao Thượng đã được phê duyệt. Nước thải được thu về phía các giếng thu và chảy vào hệ thống công tròn BTCT đặt ngầm dưới hè đường; hệ thống giếng thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/giếng. Đường ống thoát nước mưa sử dụng ống tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D300 (tải trọng A đối với công dưới vỉa hè; tải

trọng HL93 đối với cống dưới lòng đường). - Kết cấu cống tròn sử dụng ống BTCT ly tâm đúc sẵn, độ dốc thoát nước tối thiểu $i=1/D$. Gõ đờ cống bằng BTCT đúc sẵn mác 200. - Hệ thống hố ga được thiết kế bằng bê tông cốt thép; nắp hố ga sử dụng tấm Composite và tấm đan bê tông cốt thép.

4.2.5. Cấp nước và PCCC (thiết kế lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước chờ đầu nối theo quy hoạch): Thiết kế điểm chờ đầu nối cấp nước theo quy hoạch tại Km0+200, nguồn cấp theo quy hoạch được cấp bởi nhà máy nước mở rộng có công suất 9.000m³ /ngày đêm; hệ thống ống cấp nước chờ theo quy hoạch sử dụng ống HDPE từ đầu đến cuối tuyến (D200 bên hè phải, D160 bên trái hè), trên tuyến bố trí hệ thống tê nối vòng và tê chờ cấp nước cho các lô đất xung quanh. Ống đặt dưới đường, vỉa hè và trong phạm vi hành lang đường giao thông. Cấp nước chữa cháy: Trên tuyến bố trí các trụ chữa cháy D100 3 họng dọc tuyến hai bên (đảm bảo TCVN 6379: 1998), khoảng cách giữa các trụ từ 100 - 120m.

4.2.6. Hệ thống điện chiếu sáng: Hệ thống chiếu sáng bao gồm các tủ chiếu sáng, các đèn chiếu sáng cao áp. Nguồn cấp điện cho dự án được đầu nối từ TBA khu vực ở đầu tuyến; cấp cấp 7 nguồn chiếu sáng sử dụng cáp đồng Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV 4x34mm² cấp nguồn từ trạm biến áp tới tủ điện điều khiển chiếu sáng. - Cột đèn chiếu sáng sử dụng cột thép liền cần đơn cao 9m, bóng đèn cao áp LED 120W; cấp cấp nguồn từ tủ điều khiển chiếu sáng tới các cột đèn chiếu sáng đường sử dụng cáp đồng Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV 4x16mm² ; dây dẫn từ cầu đầu cửa cột lên bóng đèn sử dụng dây đồng Cu/PVC/PVC 2x2,5mm² . - Hệ thống dây cáp cấp điện chiếu sáng được hạ ngầm trong đất nằm chủ yếu trong lề đường. Các đoạn tuyến cáp đi ngầm trong nền đường được luồn trong ống nhựa chịu lực HDPE; các đoạn cáp đi ngang đường được luồn trong ống thép.

4.2.7. Hệ thống ống kỹ thuật (thiết kế hệ thống đường ống chờ theo quy hoạch):

- Hệ đường ống kỹ thuật dọc: Xây dựng hệ thống hào kỹ thuật dọc tuyến dưới vỉa hè; đảm bảo khoảng cách từ đỉnh nắp hào tới mặt của hè phố không nhỏ hơn 0,30m, tới mặt đường của xe chạy không nhỏ hơn 0,70m. Hào kỹ thuật sử dụng Ống HDPE gân xoắn chịu lực DN200mm (bố trí 6 ống dưới hè). Khoảng 100m bố trí 01 hố ga để chờ kết nối các hệ thống thông tin, cấp điện Bố trí các hố ga dưới hè, ưu tiên bố trí tại các góc nút giao kết nối với các đường quy hoạch. Kết cấu hố ga kỹ thuật bằng BTCT; nắp hố ga dùng các tấm đan BTXM.

- Hệ thống ống kỹ thuật ngang đường: Hào kỹ thuật ngang đường được bố trí khoảng 500m một vị trí phù hợp với quy hoạch của Khu đô thị phía Đông, thị trấn Cao Thượng, hào kỹ thuật ngang được sử dụng 06 ống HDPE đường kính DN315mm và được bảo vệ bằng mũ chụp BTCT

(Chi tiết theo bản vẽ kèm theo)

5. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty cổ NADECO
6. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình giao thông 2.
7. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
8. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm B; công trình giao thông; cấp II.
9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:
 - 9.1. Số bước thiết kế: Dự án thiết kế 2 bước.
 - 9.2. Tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:
 - QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Quy hoạch xây dựng.
 - QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện.
 - QCVN 07: 2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật.
 - QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.
 - TCCS31:2020/TCĐB Tiêu chuẩn cơ sở: Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát;
 - TCVN 4419:1987 Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản; - TCVN 4054: 2005 Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô.
 - TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô- thi công và nghiệm thu.
 - TCVN 4447:2012 Công tác đất - quy phạm thi công và nghiệm thu.
 - TCVN 8819:2011 Mặt đường bê tông nhựa nóng - yêu cầu thi công và nghiệm thu .
 - TCVN 8859:2011 Lốp móng CPĐD trong kết cấu áo đường ô tô - vật liệu, thi công và nghiệm thu .
 - 22 TCN 211-06 Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
 - TCVN 7957: 2008 Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước-Mạng lưới bên ngoài và công trình;
 - TCXD 33-2006 Cấp nước-Mạng lưới bên ngoài và công trình- Tiêu chuẩn thiết kế.
 - 11TCN 19-21: 2006 Quy phạm trang thiết bị điện Việt Nam.
 - TCXDVN 259: 2001 Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị.
 - TCXDVN 333: 2005 Thiết kế chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị- Tiêu chuẩn thiết kế.
 - TCXDVN 7997:2009 Cấp điện lực đi ngầm trong đất - Phương pháp lắp đặt.
 - TCXDVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế.
 - TCVN 5574: 2018 Kết cấu BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế.
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác có liên quan.
10. Giá trị tổng mức đầu tư: **169.927.781.000 đồng**

(Một trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm tám mươi một nghìn đồng)

Trong đó:

STT	Nội dung	Chi phí (đồng)
1	Chi phí GPMB	34.946.207.000
2	Chi phí xây dựng	108.253.284.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.759.608.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	4.680.239.000
5	Chi phí khác	4.126.529.000
6	Chi phí dự phòng	16.161.914.000

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp điều hành và quản lý dự án.

14. Các nội dung khác theo Thông báo kết quả thẩm định số 366/KQTĐ-KTHT ngày 29/11/2021 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên của Phòng Kinh tế và Hạ tầng đề nghị UBND huyện Tân Yên.

Điều 2. Đơn vị tư vấn thiết kế có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ theo Thông báo kết quả thẩm định số 366/KQTĐ-KTHT ngày 29/11/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Kho bạc nhà nước, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, CV-GT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Huy

huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên. Vị trí, toạ độ cụ thể của mốc GPMB (Phụ lục kèm theo).

Các cọc mốc, giải phóng mặt bằng: Đầy đủ, đảm bảo đủ điều kiện để giải phóng mặt bằng theo Hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Sau khi nhận bàn giao mốc ranh giới GPMB Dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295), huyện Tân Yên, Bên nhận bàn giao có trách nhiệm triển khai công tác GPMB theo đúng quy định.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản. Biên bản đã được các Bên đọc và thống nhất ký tên./

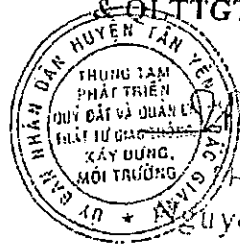
Đ/D BAN QLDA
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG



nam
PHÓ GIÁM ĐỐC
LÊ ANH TUẤN

Đ/D UBND XÃ HỢP ĐỨC

Đ/D TT PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
& QLTGT, XD, MT



Nguyễn Văn Trường
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Trường

Đ/D UBND TT CAO THƯỢNG

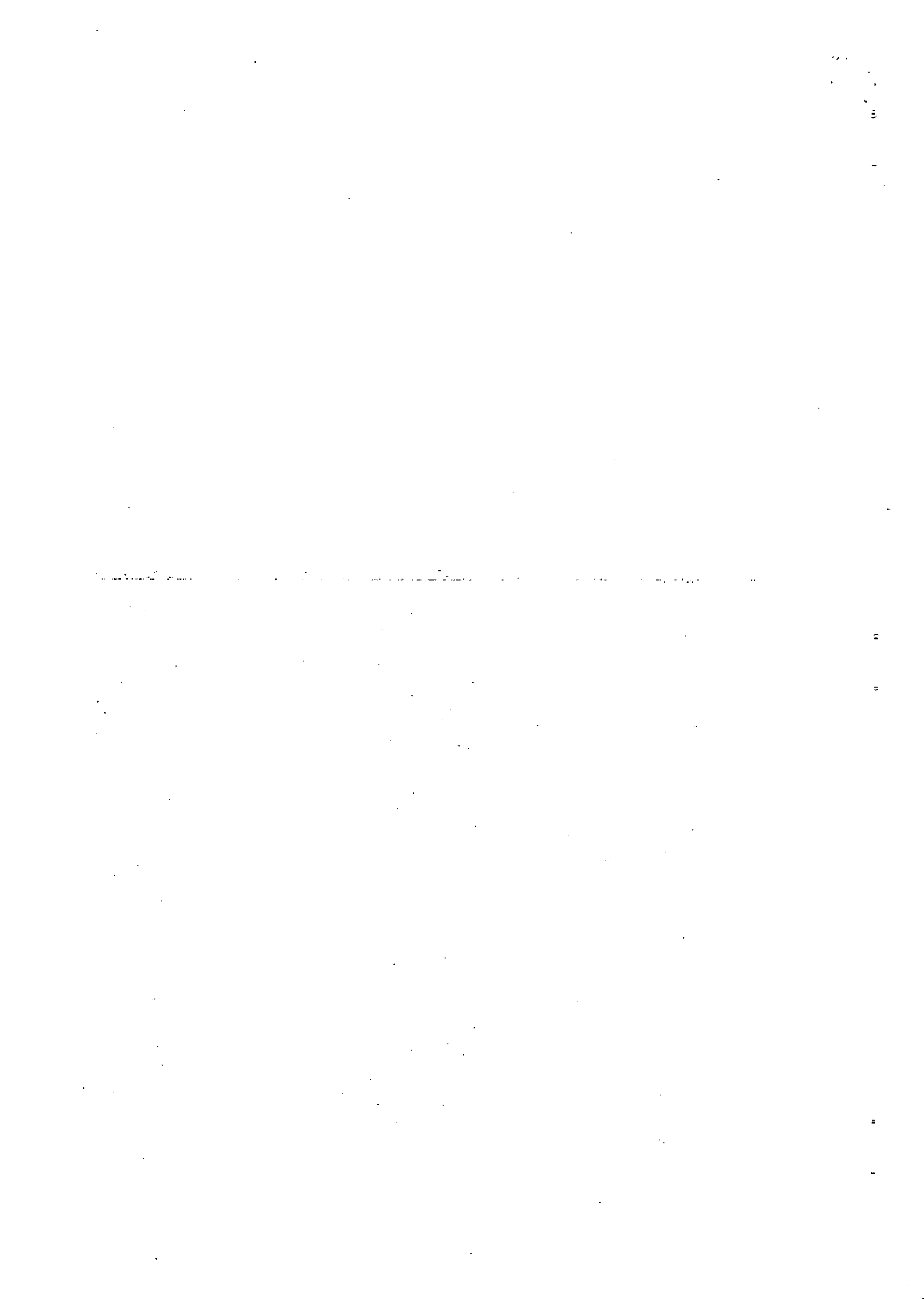


Đỗ Đình Bảng
PHÓ CHỦ TỊCH
ĐỖ ĐÌNH BẢNG

Đ/D ĐƠN VỊ TƯ VẤN



Đặng Tuấn Anh
GIÁM ĐỐC
ĐẶNG TUẤN ANH



BẢNG TỌA ĐỘ MỐC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

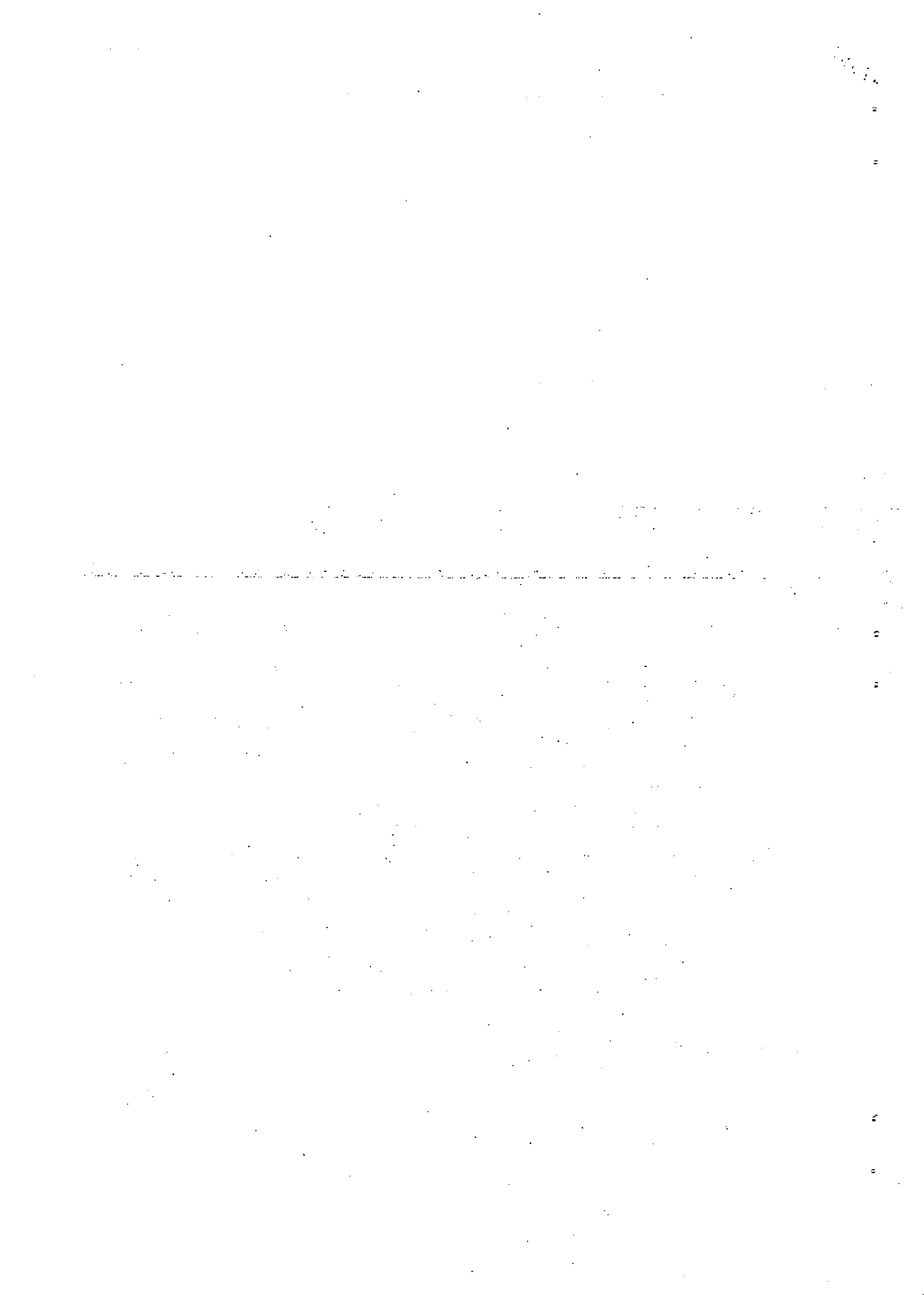
Dự án: Dự án Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi
ĐT 295), huyện Tân Yên.

Kèm theo BB bàn giao mốc GPMB ngày 16 tháng 02 năm 2022

Tên mốc	Tọa độ X	Tọa độ Y
M1	2365949.16	409781.20
M2	2365930.08	409782.83
M3	2365925.18	409832.85
M4	2365916.82	409882.09
M5	2365908.68	409931.73
M6	2365898.20	409981.45
M7	2365887.21	410030.90
M8	2365876.13	410080.52
M9	2365864.59	410129.62
M10	2365851.59	410178.32
M11	2365843.23	410216.66
M12	2365835.71	410266.86
M13	2365824.23	410316.29
M14	2365812.74	410365.11
M15	2365796.79	410418.76
M16	2365791.81	410469.49
M17	2365783.47	410519.70
M18	2365775.25	410569.20
M19	2365766.60	410619.11
M20	2365757.72	410668.85
M21	2365750.06	410719.42
M22	2365739.69	410768.82
M23	2365731.85	410820.91
M24	2365723.09	410869.06
M25	2365719.35	410887.98
M26	2365716.14	410904.46
M27	2365703.61	410997.37
M28	2365704.01	411089.49
M29	2365705.36	411103.37
M30	2365712.74	411153.76
M31	2365726.54	411212.71

Tên mốc	Tọa độ X	Tọa độ Y
M32	2365743.68	411279.27
M33	2365753.49	411355.92
M34	2365776.73	411402.47
M35	2365785.48	411446.55
M36	2365811.09	411490.69
M37	2365833.39	411510.62
M38	2365807.49	411521.73
M39	2365818.63	411561.60
M40	2365887.02	411542.56
M41	2365907.79	411555.01
M42	2365899.15	411518.36
M43	2365884.18	411467.54
M44	2365870.57	411480.52
M45	2365856.40	411472.38
M46	2365845.63	411463.93
M47	2365830.51	411443.68
M48	2365817.81	411394.73
M49	2365803.60	411331.56
M50	2365782.22	411265.01
M51	2365764.60	411203.38
M52	2365751.01	411146.61
M53	2365742.54	411080.20
M54	2365741.62	411065.00
M55	2365742.60	410999.79
M56	2365751.36	410934.62
M57	2365759.58	410891.22
M58	2365763.86	410862.22
M59	2365766.60	410847.52
M60	2365776.77	410789.06
M61	2365788.14	410725.75
M62	2365796.40	410679.63
M63	2365807.79	410626.85
M64	2365817.13	410577.07
M65	2365826.35	410527.66
M66	2365835.16	410479.48
M67	2365845.68	410444.68

Tên mốc	Tọa độ X	Tọa độ Y
M68	2365868.54	410339.50
M69	2365866.27	410326.66
M70	2365877.10	410275.17
M71	2365885.85	410227.96
M72	2365890.21	410208.83
M73	2365892.04	410201.37
M74	2365907.82	410140.00
M75	2365919.19	410090.32
M76	2365930.18	410040.31
M77	2365940.94	409990.61
M78	2365951.39	409938.86
M79	2365959.68	409889.89
M80	2365968.32	409840.70
M81	2365969.41	409790.95
M82	2365965.68	409780.09





Nguyễn Thế Toàn

(Handwritten signature)

PHÓ CHỦ TỊCH

KL CHỦ TỊCH

TM ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Ngày 12 tháng 04 năm 2014

Kính thưa quý vị,	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Ngày, tháng, năm

Vì những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp sổ đỏ

67/1501	H.1.03	Ngày 04/04

Ngày 12 tháng 04 năm 2014

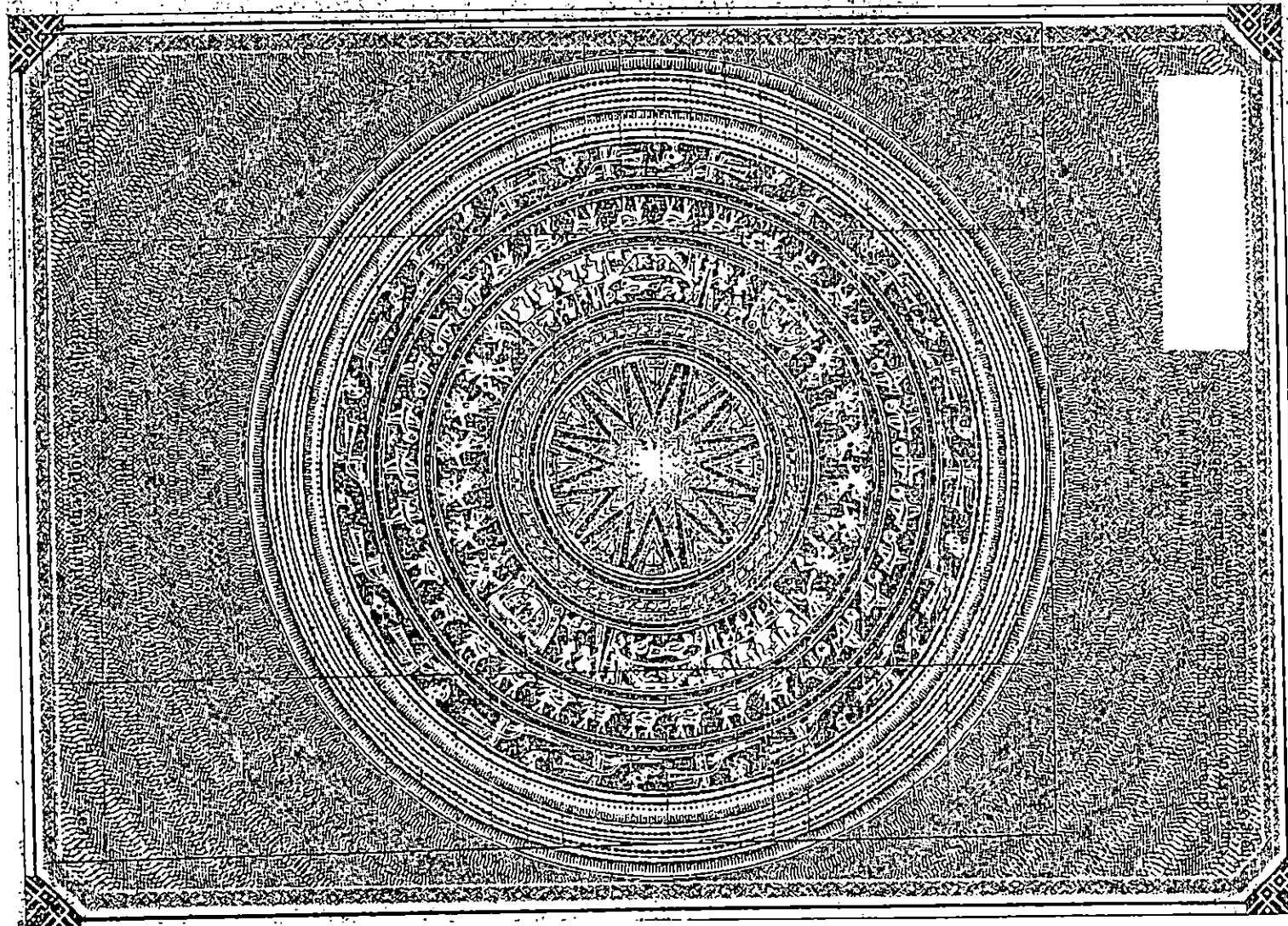
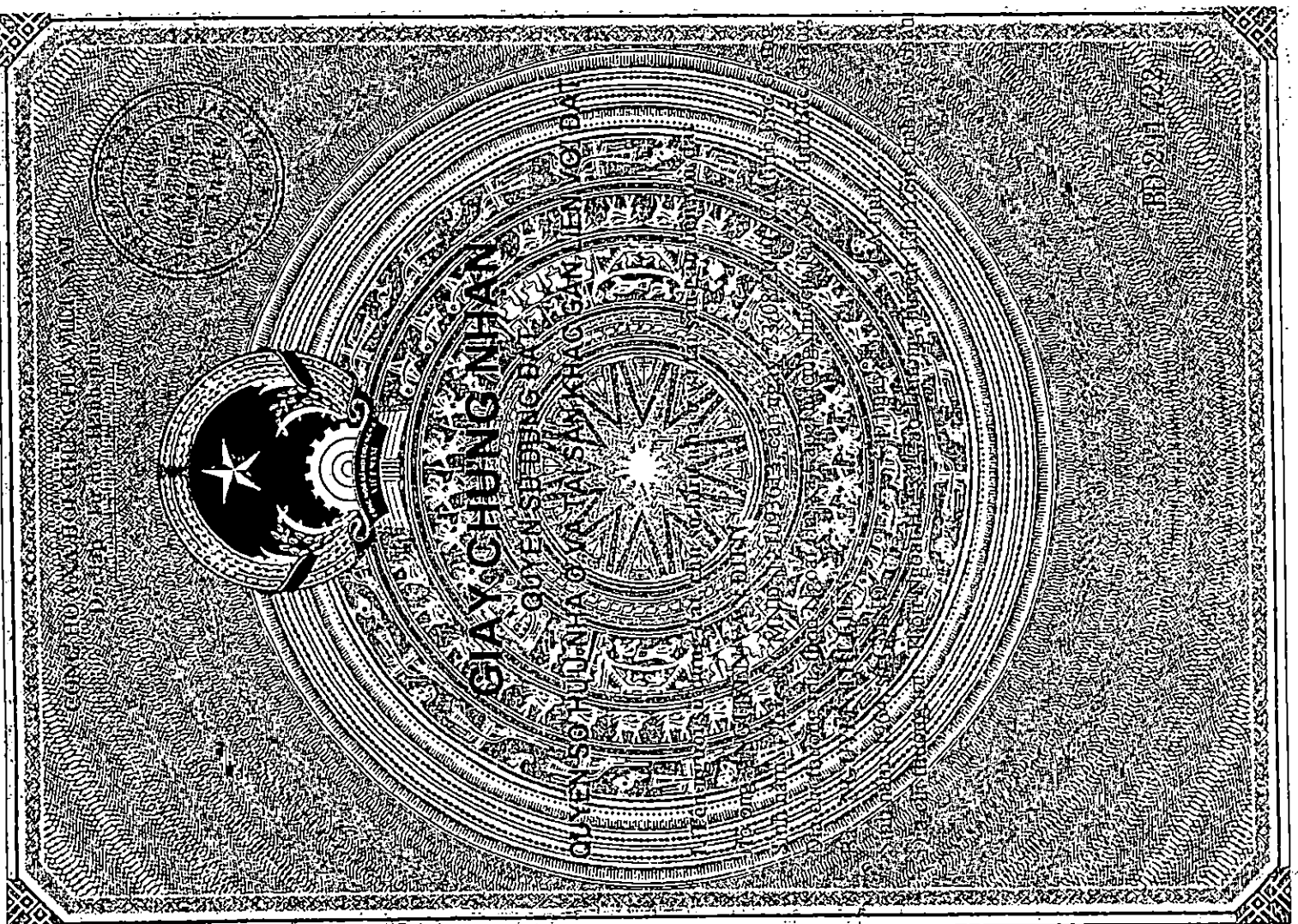
PHÓ CHỦ TỊCH

KL CHỦ TỊCH

TM ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Nguyễn Thế Toàn

(Handwritten signature)



II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

I. Thông tin thừa đất

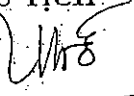
- a. Thừa đất số: 672 (Lô 02)
- b. Lô bán đồ số: 25
- c. Địa chỉ thừa đất: Thôn Hòa xã Cao Thượng huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- d. Diện tích: 110 m²
- e. *Bảng Chữ Một trăm mười mét vuông*
- f. Mục đích sử dụng đất: Đất ở
- g. Hình thức sử dụng:
 - Sử dụng chung: không m²
 - Sử dụng riêng: 110 m²
- h. Thời hạn sử dụng: lâu dài
- i. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng QSD đất năm 2011.

II. Ghi Chú

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

55	7	
Đường thôn	H.L.G.T	5
		672 (lô 02)
		110
		22
		01T

Ngày 01 tháng 03 năm 2011
 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH

 Nguyễn Thế Toàn

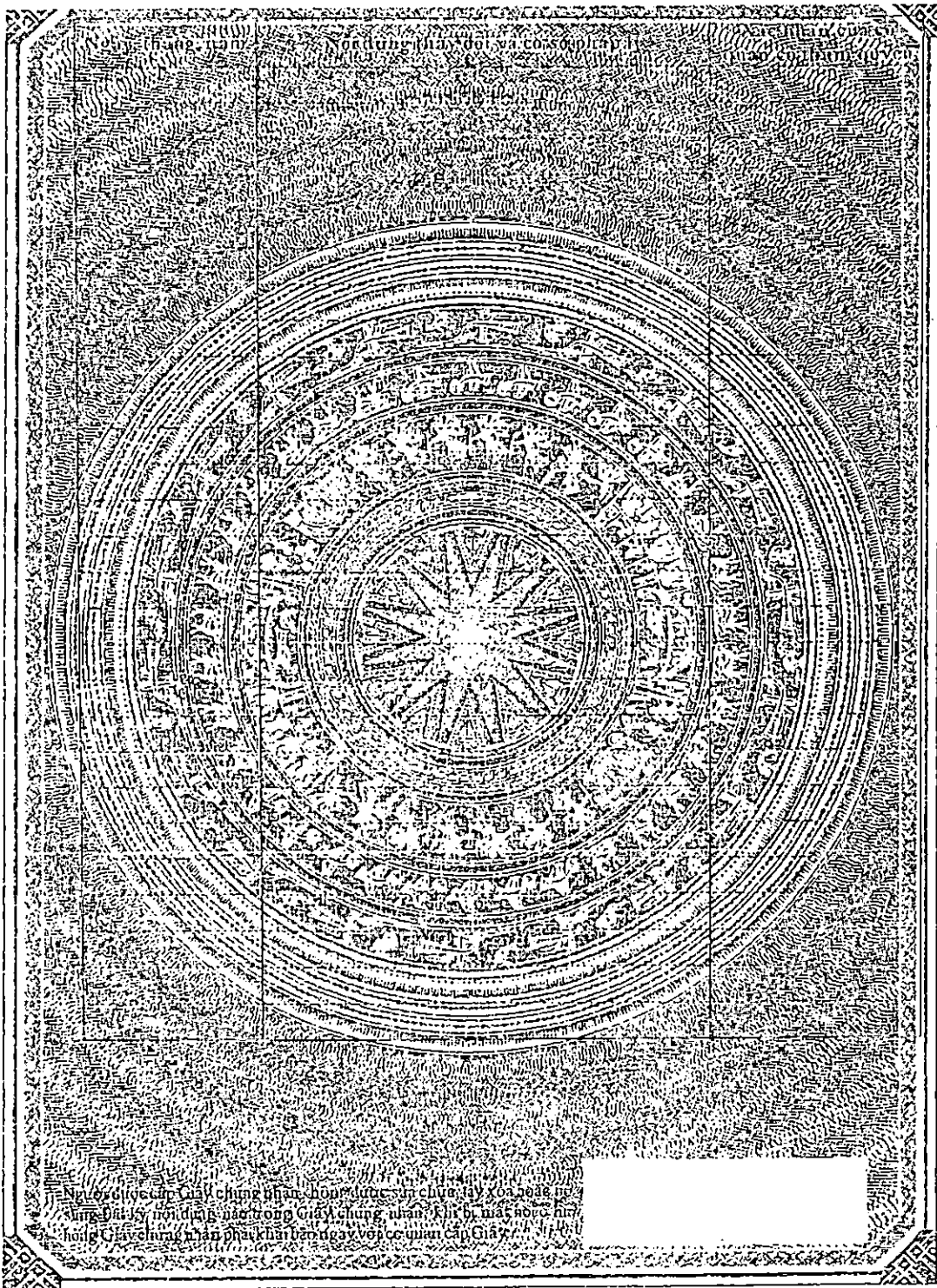


VI. Những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

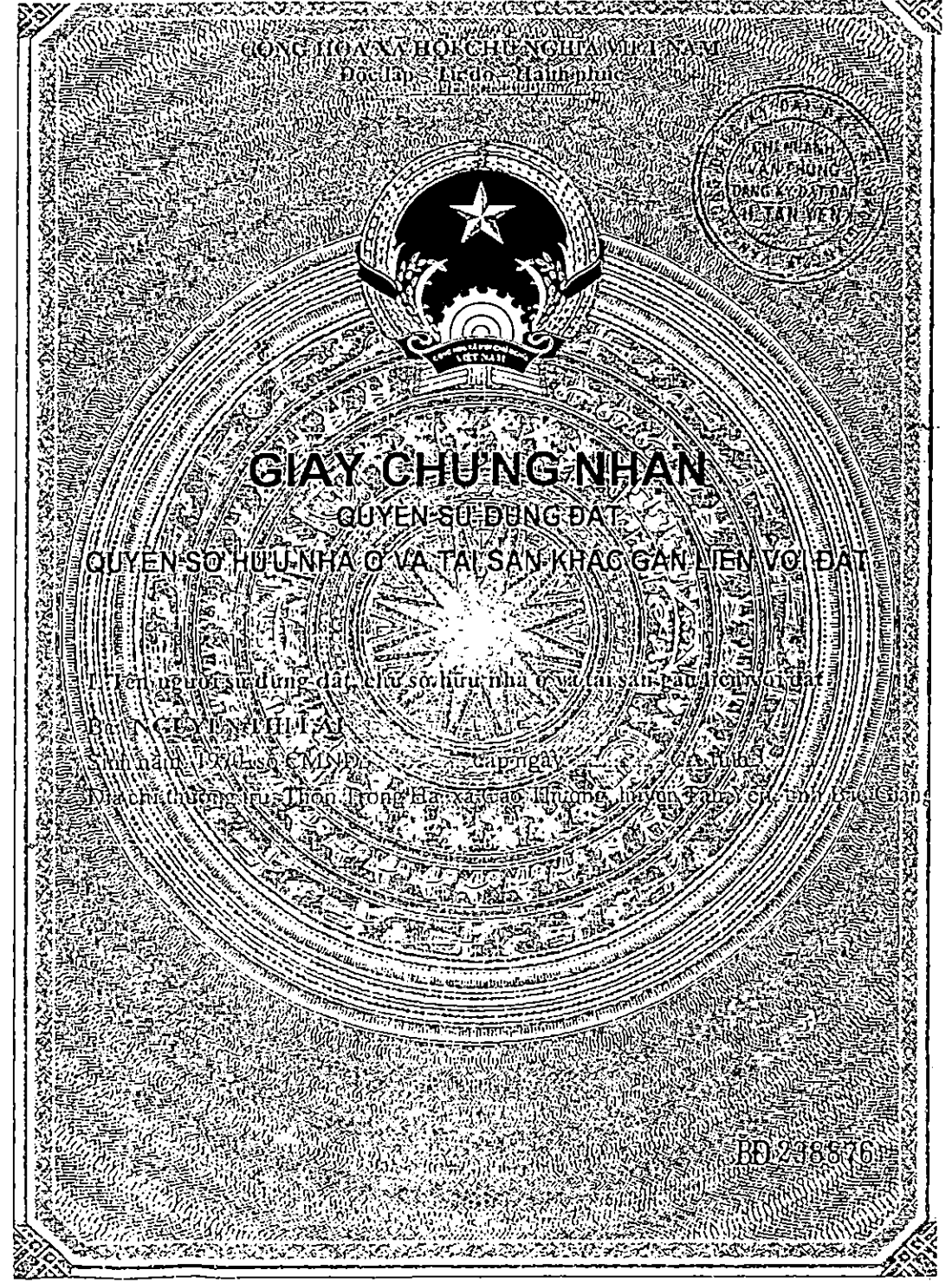
Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

QĐ 996/QĐ-UBND ngày 07/03/2011

Số vào sổ cấp GCN: CH/001/11



Nơi có thể cấp Giấy chứng nhận không được sử dụng tay, có thể sử dụng máy in trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC Gắn liền với đất

Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Đ. NGUYỄN THỊ LẠI

sinh năm 1965 số CMND: ... cấp ngày ...

Địa chỉ thường trú: Thôn Trống Đả xã Lạc Khương, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Nội

BĐ 248576

102

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

1. Thông tin thừa đất:

- a - Thừa đất số: 1039(16 04)
- b - Tờ bản đồ số: 23
- c - Địa chỉ thừa đất: Thôn Hạ, xã Cao Thương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- d - Diện tích: 110 m²

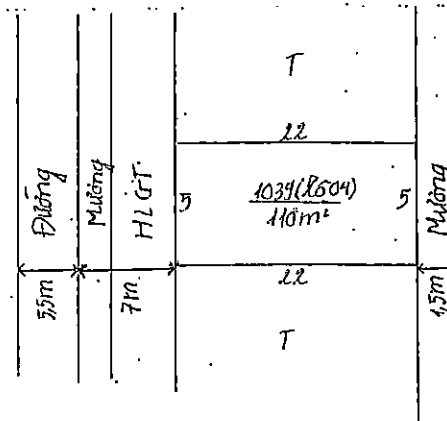
Bảng Chú: Một trăm mười mét vuông

- đ - Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 110 m²
- e - Hình thức sử dụng: + Sử dụng chung: 110 m²
+ Sử dụng riêng: Không
- f - Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- g - Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất năm 2010.

II. Ghi Chú:

Đính chính địa chỉ thừa đất từ thôn Hạ thành thôn Trong Hạ.
Đính chính hình thức sử dụng: Sử dụng chung thành sử dụng riêng.

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Ngày 26 tháng 4 năm 2010
 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Toàn

QP: 36/QĐ-UBND ngày 26/4/2010
 Số vào sổ cấp GCN: CH.000.14.....

VI. Những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
21/5/2019	Thừa kế cho bà Đặng Thị Thuận CMND 120927264, địa chỉ thôn Ngoài Hạ, xã Cao Thương, huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang theo đơn đăng ký thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế số chứng thực 29/2019, quyển số 01/2019 ngày 17/5/2019	 CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN NGUYỄN QUANG



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Ông: **LÊ VĂN VŨ**
Sinh năm: 1983, số CMND: 090844236, cấp ngày: 06/7/2000 - GA: Thái Nguyên
Địa chỉ thường trú: Bình Thành - Đình Hòa - Thái Nguyên

Bà: **DƯƠNG THỊ THUY**
Sinh năm: 1984, số CMND: 121550545, cấp ngày: 12/4/2002 - GA: tỉnh Bắc C
Địa chỉ thường trú: Bình Thành - Đình Hòa - Thái Nguyên

BY 79503

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận, khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

1. Thông tin thừa đất:

a - Thừa đất số: 675(Lô 07)

b - Tờ bản đồ số: 25

c - Địa chỉ thừa đất: Thôn Hạ, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

d - Diện tích: 110 m²

Bằng Chữ: Một trăm mười mét vuông.

đ - Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

e - Hình thức sử dụng: + Sử dụng chung: Không m².

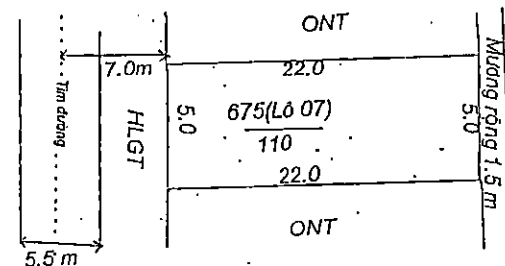
+ Sử dụng riêng: 110 m².

f - Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

g - Nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho QSD đất năm 2013.

II. Ghi Chú:

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

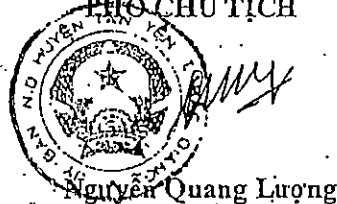


Ngày 19 tháng 3 năm 2013

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Lượng

QĐ: 544/QĐ-UBND ngày 19/3/2013

Số vào sổ cấp GCN: CH004111.....

VI. Những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

III. Số đo thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Chồng (tên thửa đất)

Thửa đất số: 676 (608) Đồ án bản đồ số: 25

Địa chỉ thửa đất: Thôn Nội Hòa xã Cầu Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Diện tích thửa đất

Đang trồng: Một trăm một mươi m² trong

Nhiệt độ sử dụng đất: Đai

Hình thức sử dụng: Sử dụng chung: 110 m

Sử dụng riêng: Không m

Thời hạn sử dụng: Giao đất

Nguyên gốc sử dụng: Nhà nước giao đất năm 2010

Chi Chứ

5,5	7	0,1	10,270
A/B/C/D/E	H/L/S	676 (608)	
		110	
		2	
		0,1	

Ngày 13 tháng 01 năm 2014

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

KT. CHỦ TỊCH

CHỖ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Toán

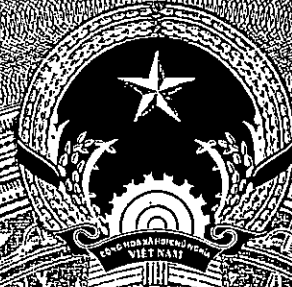
VI. Những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13/01/2014

Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở năm 2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

Tên người sử dụng đất: **NGUYỄN VĂN AN**
Số thửa: **123/2005**, căn nhà: **123/2005**
Địa chỉ thửa đất: **Thôn Ngoại Phố xã Cao Hùng huyện Tân Yên tỉnh Bắc Ninh**
Số thửa: **123/2005**, căn nhà: **123/2005**
Địa chỉ thửa đất: **Thôn Ngoại Phố xã Cao Hùng huyện Tân Yên tỉnh Bắc Ninh**

BD 291/4

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 10, tờ bản đồ số: 63
- b) Địa chỉ: Tổ dân phố Ngoài Hạ, TT Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- c) Diện tích: 110.0 m², (bằng chữ: Một trăm mười mét vuông).
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.
- e) Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

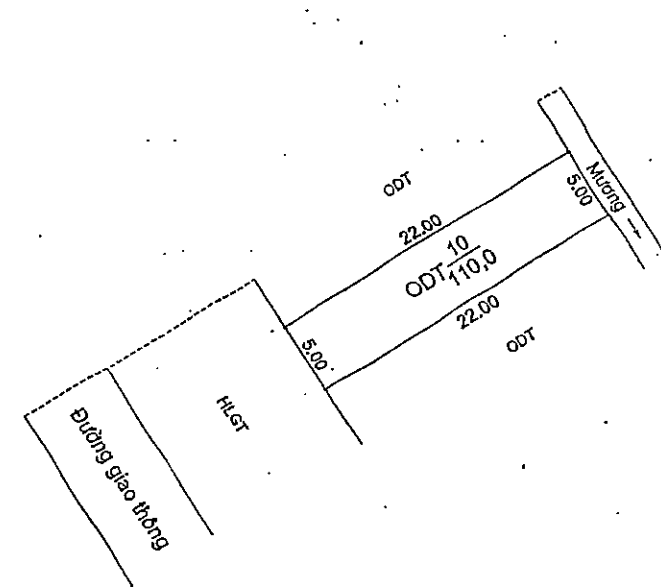
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Thửa cũ là thửa 677 (Lô 09), tờ bản đồ số 25.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Ngày 10 tháng 5 năm 2021
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC GIANG
 TUQ. GIÁM ĐỐC
 GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐÁ



Nguyễn Đình Thắng

Số vào sổ cấp GCN: CS.05860.....

Quyển số: 02 Trang số: 104.....

SĐC quyển số: 23 Trang số: 137.....

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất

Ông: Lưu Đình Nhất

Sinh năm: 1984, số CMND: 121 523 725.

Địa chỉ thường trú: Thôn Chiềng, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Bà: Trần Thị Khuyên

Sinh năm: 1988, số CMND: 121 723 235.

Địa chỉ thường trú: Thôn Chiềng, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

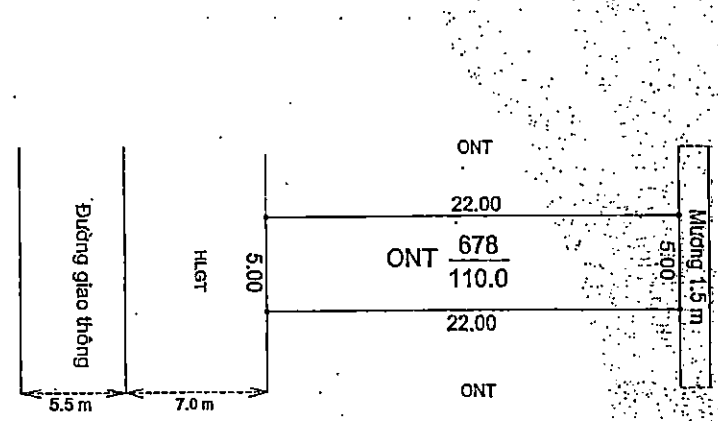
DB 550644

L51D


II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

- 1. Thừa đất:
 - a) Thừa đất số: 678, tờ bản đồ số: 25
 - b) Địa chỉ: Thôn Ngoại Hạ, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
 - c) Diện tích: 110.0 m², (bằng chữ: Một trăm mười mét vuông).
 - d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
 - e) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.
 - f) Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
 - g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất.
- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Ghi chú: Thừa cũ là Lô 10, tờ bản đồ số 25.

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Ngày 01 tháng 02 năm 2020
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC GIANG
 TU. GIÁM ĐỐC
 GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI


 Nguyễn Đình Thắng

Số vào sổ cấp GCN: CS 01395
 Quyền số: 01 Trang số: 137
 Số C quyền số: 05 Trang số: 29

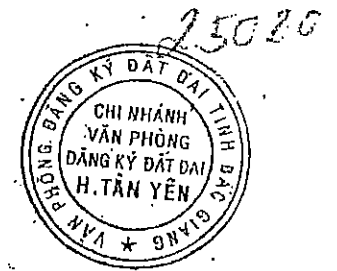
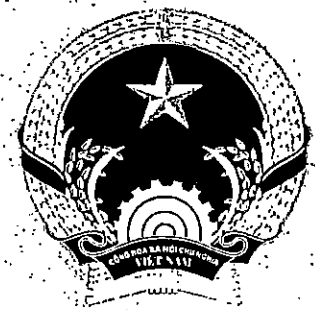
IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất
 Bà: Nguyễn Thị Oanh
 Sinh năm: 1972, số CMND: 122.214.708.
 Địa chỉ thường trú: Thôn Ngoài Hạ, xã Cao Thương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

CV 270080

Thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất
hàng tin thửa đất

Thửa đất số: 679/16111 Bản đồ số: 25

Địa chỉ thửa đất: thôn Hồng Hải xã Cao Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Diện tích: 110 m²

Bảng kê: Một thửa đất mặt ruộng

Mục đích sử dụng đất: Đất ở

Hình thức sử dụng: Sử dụng chung: 110 m²

Sử dụng riêng: Không m²

Thời hạn sử dụng: lâu dài

Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất năm 2010

Ghi chú

III. Số đo thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Số thửa đất	Số thửa nhà	Số thửa tài sản khác gắn liền với đất	Diện tích thửa đất	Diện tích thửa nhà	Diện tích thửa tài sản khác gắn liền với đất
			110 m ²		

Ngày 10 tháng 01 năm 2011

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

KT. CHỦ TỊCH

PHO CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Thế Toàn

VII. Những thay đổi khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ CỬA VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Trên cơ sở đăng ký quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

họ tên: NGUYỄN VĂN HOÀN

Số căn cước công dân: MN 267.207.560

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại

ĐIỀU 101

Ngày cấp: 19/07/2017

Đơn vị cấp: Ủy ban Nhân dân Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

BD 2/17

